

Số: 197/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 268/2025/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2025, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Đào Thị X, sinh ngày 14/8/1985

Số CCCD: 001185039076

Nơi ĐKTT: Đội 10, thôn T, xã M, TP .

*** Bị đơn:** Anh Đỗ Văn C, sinh ngày 19/3/1982

Số CCCD: 001082022839

Nơi ĐKTT: Đội 10, thôn T, xã M, TP .

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đào Thị X và anh Đỗ Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị X và anh Đỗ Văn C thuận tình ly hôn.

2.2, Về con chung: Chị Đào Thị X và anh Đỗ Văn C có 02 con chung là cháu Đỗ Anh T, sinh ngày 10/12/2008 và Đỗ Huy N, sinh ngày 24/12/2010. Giữ nguyên việc

nuôi con như trước khi ly hôn. Cụ thể: Giao anh C tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung Đỗ Anh T và Đỗ Huy N cho đến khi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi về việc nuôi con. Anh C không yêu cầu chị X phải cấp dưỡng nuôi con theo mức cụ thể mà để tự nguyện. Ghi nhận việc thỏa thuận tự nguyện cấp dưỡng nuôi con của anh C và chị X cho đến khi anh C có yêu cầu cụ thể hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3, Về tài sản, công sức và nợ chung: Chị Đào Thị X và anh Đỗ Văn C đều xác nhận không có gì nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.4, Về án phí: Đào Thị X tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chị X đã nộp. Số tiền còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả lại chị X (theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010880 ngày 09/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 – Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

Thẩm phán

Nguyễn Đình Kiến